

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 110/2019/HS-ST
Ngày 21-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Hà Thị Nga

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lưu Hoàng Hải Bình – Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa:** Ông Khắc Thành Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh ngày 18 tháng 3 năm 1980; tại Hải Phòng; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã L, huyện A, thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Hồng K, sinh năm 1983 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ ngày 14/5/2019, tạm giam ngày 17/5/2019; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ ngày 13/5/2019, Công an phường Nghĩa Xá làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn, khi đi đến khu vực đầu ngõ 30 T, quận L, H, phát hiện Phạm Văn T có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tiến hành kiểm tra, lực lượng Công an đã phát hiện, thu giữ trong lòng bàn tay phải đang để trong túi quần trước bên

phải của T 01 túi nilon trong có 02 gói giấy nhỏ màu trắng đều chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen. Công an dẫn giải T cùng vật chứng về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 217/KLGĐ(Đ6) ngày 16/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong 02 gói giấy màu trắng thu giữ của Phạm Văn T, có khối lượng 0,2278gam, là Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn T khai: Khoảng 18 giờ ngày 13/5/2019, T đi xe ôm từ nhà đến khu vực đường tàu T, L, H với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Đến gần khu vực đường tàu T, T xuống xe, đi bộ về phía chắn tàu T. T gặp một nam giới khoảng 50 tuổi (T không quen biết) ngồi trên xe máy ở vỉa hè chắn tàu T, hỏi T “có lấy hàng không”, T hiểu là có mua ma túy không, T đồng ý mua của nam giới này 100.000 đồng ma túy. Nam giới chở T vào ngõ 30 T, L, H, đi khoảng 20m thì nam giới xuống xe, đi bộ ngược ra phía đầu ngõ, khoảng 05 phút sau quay lại ném xuống đất cách chỗ T đứng khoảng 03m 01 túi nilon và lên xe bỏ đi. T nhặt túi nilon đó lên và kiểm tra bên trong thấy có 02 gói giấy màu trắng chứa ma túy. T cầm số ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải, cho tay vào trong túi quần bên phải, rồi đi bộ về tìm chỗ sử dụng ma túy, khi đi đến đầu ngõ 30 T, L, H thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ cùng vật chứng.

Đối với người bán ma túy cho T do không xác định lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để điều tra.

Tại Cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 17 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Phạm Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn T mức án tù từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo không có thu nhập và tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong lượng ma túy còn lại sau giám định;

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen thu giữ của bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng, báo cáo bắt giữ, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào hồi 19 giờ ngày 13/5/2019, tại khu vực đầu ngõ 30 T, quận L, H bị cáo Phạm Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,2278 gam Heroine để sử dụng thì bị bắt. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, làm suy thoái đạo đức lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh những tội phạm khác gây mất trật tự xã hội.

Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng bản thân là đối tượng nghiện ma túy nên cần phải xử lý nghiêm, bắt phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy Công an thu giữ của bị cáo T sau khi lấy đi giám định, lượng còn lại xét là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T: 18 (mười tám) tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 14 tháng 5 năm 2019.

Về xử lý tang vật:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong lượng ma túy còn lại sau giám định;

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động OPPO A3s màu đen, kiểu máy: CPH1853, số phiên bản: CPH1853EX_11_A.21, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao, nhận tài sản, vật chứng ngày 18 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân).

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an quận Lê Chân;
- Thi hành án hình sự quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Trại giam CATP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- UBND xã L, A, H;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thường